

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày: 24/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Phạm Thị Mai Hoa**.*

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Liên**.

2. Bà **Nguyễn Thị Tươi**.

*- Thư ký phiên toà: Bà **Đặng Ngọc Anh** - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà **Bùi Thị Thúy** - Kiểm sát viên.*

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/HSST- QĐ ngày 31 tháng 3 năm 2020, Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử đối với bị cáo:

Vũ Văn S, sinh năm 1990; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú và chỗ ở: Hoàng Xá, Quyết Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Ông Vũ Văn V1 và bà Hoàng Thị Th1 (đã chết); Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 03.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 133 ngày 16/8/2012, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt 6.519.000 đồng).

- Tại Bản án số 128 ngày 26/8/2013, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chuyển hình phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản của Bản án 133 ngày

16/8/2012 của Tòa án nhân dân Thành phố Hải Dương thành 9 tháng tù. Tổng hợp hình phạt S phải chịu là 4 năm 3 tháng tù thời hạn tính từ ngày 15/6/2013. Đã thi hành xong khoản án phí ngày 26/8/2013, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2017.

- Tại Bản án số 10/2020/HSST ngày 16/3/2020, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản thời gian tính từ ngày tạm giữ 24/12/2019.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Hải Dương theo Quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

** Người bị hại:*

1. Anh **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1977; Nơi cư trú và chỗ ở: Số nhà 59 Lê Thánh T, phường LTN, thành phố HD, tỉnh HD.

2. Chị **Trần Thị Cẩm V**, sinh năm 1984; Nơi cư trú và chỗ ở: Số nhà 75 LCU, phường LTN, thành phố HD, tỉnh HD.

** Người làm chứng:*

1. Anh **Vũ Văn P**, sinh năm 1967;

Cư trú tại: Số 7/100 CL, phường NT, thành phố HD, tỉnh HD;

2. Anh **Lê Văn D**, sinh năm 1968;

Nơi cư trú: Ngõ 88 ĐVT, phường BH, thành phố HD, tỉnh HD.

Người bị hại và người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Rạng sáng ngày 06/9/2019, Vũ Văn S điều khiển xe máy của S (loại xe tay ga, chưa xác định nhãn hiệu và biển kiểm soát) chở P (là bạn quen biết xã hội với S) nhà ở thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà (hiện chưa rõ lai lịch cụ thể) đi trên các tuyến đường trong thành phố Hải Dương xem có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 03 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến đường Lê Thánh Tông, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, S nhìn thấy trên vỉa hè trước cửa nhà anh Nguyễn Đức T ở số 59 LTT có 01 cây hoa mẫu đơn loại hoa mẫu đơn Việt Nam, hoa đỏ khoảng 8 năm tuổi, chiều cao cây khoảng 1,5m, đường kính tán cây 1,5m nên S và P xuống xe nhặt một thanh sắt gần đó cây, bẻ dây sắt buộc gốc cây với chậu rồi đào và nhổ được cây hoa lên. Sau đó S điều khiển xe máy chở P bê cây hoa mẫu đơn về trồng tại quán nước của S ở đường tỉnh lộ 390 thuộc phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương.

Tiếp đến khoảng 04 giờ 00 phút ngày 11/9/2019, S mang theo một thanh sắt rồi điều khiển xe máy của S chở P tiếp tục đi trộm cắp tài sản. Khi đến nhà chị Trần Thị Cẩm V ở số 75 LCU, phường LTN, thành phố HD, S và P nhìn thấy 01 cây hoa mẫu đơn, loại hoa mẫu đơn Việt Nam, hoa đỏ khoảng 10 năm tuổi, chiều cao cây khoảng 1,2m, đường kính tán cây 1m trồng trong chậu để trên vỉa hè trước cửa nhà. S liền dùng thanh sắt mang theo cạy dây buộc gốc cây và đào đất nhổ cây hoa trên rồi điều khiển xe máy chở P bê cây hoa mẫu đơn về trồng tại quán nước của S.

Sau khi phát hiện bị mất cây hoa, chị V gặp và đưa 2.000.000đồng cho anh Vũ Văn P ở 7/100 CL, phường NT, thành phố HD (là bạn quen biết với chị V) nhờ anh P tìm chuộc cây của chị V và cây của anh T. Sau đó anh P nhờ một người tên K "Mèo" (chưa xác định địa chỉ cụ thể) tìm hộ các cây hoa mẫu đơn bị trộm cắp. Theo lời khai của anh P thì tối ngày 14/9/2019, K đến quán nước của S thấy 02 cây hoa mẫu đơn nên đã thông báo cho anh P biết, anh P rủ anh Lê Văn D ở ngõ 88 ĐVT, phường BH, thành phố HD đi cùng K đến quán nước của S. Tại đây, K và anh P nói 02 cây hoa mẫu đơn mà S trộm cắp là của người quen và bảo S trả lại cây thì S đồng ý. Sau đó, anh P và anh Dũng có việc nên về trước còn K ở lại chở cây hoa mẫu đơn S trộm cắp của chị V về giao cho anh P, sau đó anh P đã chở cây đến trả cho chị V. Còn cây hoa mẫu đơn của anh T thì đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15/9/2019, S chở đến khu vực chân cầu Hải Tân, thành phố Hải Dương giao cho anh P để trả lại anh T, anh P đã đưa cho S 2.000.000 đồng rồi mang cây hoa mẫu đơn trả lại cho anh T.

Tại Bản kết luận định giá số 88 ngày 15/11/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương kết luận cây hoa mẫu đơn của anh T trị giá: 5.800.000 đồng, cây hoa mẫu đơn của chị V trị giá: 2.600.000 đồng. Tổng cộng: 8.400.000 đồng (Tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

Về vật chứng: Đối với hai cây hoa mẫu đơn anh T và chị V đã nhận lại. Đối với chiếc xe máy S khai là của S nhưng sau đó do xe đã bị hỏng nên S đã tháo rời các bộ phận bán sắt vụn và không nhớ đã bán được bao nhiêu tiền, thanh sắt dùng để đào cây bị cáo đã vứt đi (không xác định được vị trí vứt) nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh T và chị V không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự. Đối với số tiền 2.000.000đồng chị V không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả và cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKSTPHD ngày 20/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Vũ Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn S từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù tại Bản án số 10/2020/HSST ngày 16/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 24 tháng tù đến 27 tháng tù. Thời hạn tính ngày 24/12/2019; Hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét; Về vật chứng: 01 USB có đoạn video clip Vũ Văn S thực hiện hành vi phạm tội lưu theo hồ sơ vụ án; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo Vũ Văn S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Trong 02 ngày 06 và 11/9/2019 tại nhà anh Nguyễn Đức T ở 59 Lê Thánh Tông và nhà chị Trần Thị Cẩm V ở 75 Lý Công Uẩn, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, Vũ Văn S đã chiếm đoạt của anh T 01 cây hoa mẫu đơn đỏ, nguồn gốc Việt Nam khoảng 8 năm tuổi, trị giá 5.800.000đồng; chiếm đoạt của chị V 01 cây hoa mẫu đơn đỏ, nguồn gốc Việt Nam khoảng 10 năm tuổi, trị giá 2.600.000đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 8.400.000đồng (Tám triệu bốn trăm nghìn đồng). Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo vẫn cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, giá trị tài sản nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo bị Tòa án đưa ra xét xử về trộm cắp tài sản và tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặc dù, bị cáo đã được xóa án tích nhưng Hội đồng xét xử xác định bị cáo là người có nhân thân không tốt.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong hai ngày 06 và 11/9/2019, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh T và chị V. Trị giá tài sản chiếm đoạt mỗi lần đều có giá trị trên 2.000.000đ nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Vũ Văn S thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Bản án số 10/2020/HSST ngày 16/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, bản án đã có hiệu lực pháp luật nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Anh T và chị V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự. Đối với số tiền 2.000.000đồng chị V đưa cho anh P để nhờ chuộc lại cây hoa, anh P đã đưa cho bị cáo. Chị V không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả chị và cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng: 01 USB lưu lại hình ảnh bị cáo S thực hiện hành vi phạm tội lưu tại hồ sơ vụ án.

[8]. Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên P là người S khai cùng thực hiện trộm cắp với S, do chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

Đối với anh Vũ Văn P và anh Lê Văn D biết S trộm cắp 02 cây hoa mẫu đơn nhưng không tố giác. Tuy nhiên, S phạm tội ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên hành vi của anh P và anh Dũng không cấu thành tội “Không tố giác tội phạm”.

Đối với nam thanh niên tên K “Mèo” hiện chưa rõ lai lịch nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

[9]. Về án phí: Bị cáo bị kết án có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn S, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn S 13 (mười ba) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 12 (mười hai) tháng tù tại Bản án số 10/2020/HSST ngày 16/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án là 25 (hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2019.

[3]. Về vật chứng: Lưu giữ 01 USB ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tại hồ sơ vụ án.

[4]. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/4/2020), người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Mai Hoa